

Số: /KH-SNgV

Bắc Giang, ngày tháng 9 năm 2021

## KẾ HOẠCH

### **Chuyển đổi số của Sở Ngoại vụ tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030**

Thực hiện Nghị quyết số 111-NQ/TU ngày 11/6/2021 của Tỉnh ủy Bắc Giang về việc Chuyển đổi số tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 324/KH-UBND ngày 13/7/2021 của UBND tỉnh về Chuyển đổi số tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; căn cứ chức năng, nhiệm vụ, Sở Ngoại vụ tỉnh Bắc Giang xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 cụ thể như sau:

#### **I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH**

Nghị quyết của Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 433-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển công nghệ thông tin (CNTT) trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2019 - 2025; Kế hoạch số 59/KH-UBND của UBND tỉnh về Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025; Kế hoạch số 146/KH-UBND ngày 28/6/2019 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 433-NQ/TU ngày 04/5/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển CNTT trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2019-2025; Kế hoạch số 1349/KHUBND ngày 03/4/2021 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình hành động thúc đẩy chuyển đổi số cho tỉnh Bắc Giang năm 2021; Kế hoạch số 5342/KH-UBND ngày 08/12/2020 của UBND tỉnh về ứng dụng CNTT trong các CQNN trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch số 4468/KH/UBND ngày 07/10/2020 của UBND tỉnh về ứng dụng CNTT trên địa bàn tỉnh năm 2021 và các Quyết định, Kế hoạch khác của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về ứng dụng CNTT; Kế hoạch số 324/KH-UBND ngày 13/7/2021 của UBND tỉnh về Chuyển đổi số tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

#### **II. MỤC TIÊU CỤ THỂ**

##### **1. Mục tiêu cơ bản đến năm 2025:**

- Nền tảng chính quyền điện tử, chuyển đổi số, hạ tầng thông tin và truyền thông của Sở phấn đấu đạt được theo tiêu chuẩn của tỉnh.

- Phấn đấu trên 95% hồ sơ công việc tại Sở được quản lý, xử lý và luân chuyển hoàn toàn trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước);

- Phân đầu 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến mức độ 4;

- Phân đầu 100% dịch vụ công trực tuyến được thiết kế, thiết kế lại nhằm tối ưu hóa trải nghiệm người dùng, khi sử dụng được điền sẵn dữ liệu mà người dùng đã cung cấp trước đó theo thỏa thuận, phù hợp với tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ;

- Phân đầu 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về sự chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo được tích hợp, kết nối với hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh và liên thông với hệ thống thông tin báo cáo quốc gia;

- Phân đầu 90% cơ sở dữ liệu của ngành Ngoại vụ tạo nền tảng phát triển Chính quyền điện tử, chuyển đổi số của tỉnh được kết nối, chia sẻ với Hệ thống thông tin của quốc gia theo lộ trình;

## **2. Mục tiêu cơ bản đến năm 2030:**

- Phân đầu 100% hồ sơ công việc tại cấp Sở được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước);

- Phân đầu 100% người dân và tổ chức sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực thông suốt, hợp nhất trên tất cả các hệ thống của các cấp chính quyền từ trung ương đến địa phương;

- Phân đầu 100% tham gia mở dữ liệu trong lĩnh vực Ngoại vụ và cung cấp dữ liệu mở phục vụ phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số của tỉnh;

- Phân đầu 90% cơ sở dữ liệu trong lĩnh vực Ngoại vụ tạo nền tảng phát triển Chính quyền điện tử, chuyển đổi số của tỉnh được kết nối, chia sẻ với Hệ thống thông tin của quốc gia theo lộ trình;

## **III. NỘI DUNG**

Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Nghị quyết số 433-NQ/TU ngày 04/5/2019 về phát triển CNTT trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2019 – 2025, xác định có ba trụ cột là: phát triển kết cấu hạ tầng CNTT; xây dựng các hệ thống phần mềm CNTT đồng bộ và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực CNTT. Nhằm góp phần hoàn thiện Chính quyền điện tử và phát triển Chính quyền số của tỉnh, Sở tập trung chỉ triển khai một số nội dung cụ thể như sau:

### **1. Nâng cao chỉ số hạ tầng kỹ thuật**

- Phát triển các nền tảng số theo hướng cung cấp dịch vụ đồng bộ, thông suốt các cấp hành chính để có thể sử dụng tại mọi nơi. Sở mở dữ liệu và cung cấp dữ liệu mở phục vụ phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số để hòa chung vào cơ sở dữ liệu của tỉnh.

- Đầu tư, nâng cấp, hoàn thiện các trang thiết bị đầu cuối như mạng LAN, máy tính, máy in, máy quét và các trang thiết bị cần thiết khác bảo đảm đáp ứng yêu cầu ứng dụng CNTT, trao đổi thông tin phục vụ hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành của các cấp, các ngành và phục vụ cho việc số hóa, chuẩn hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực của Sở Ngoại vụ.

- Triển khai các giải pháp an toàn thông tin cho hệ thống mạng LAN của cơ quan như: Trang bị Tường lửa, hệ thống cảnh báo truy nhập trái phép, các phần mềm bảo mật, diệt virus và các hệ thống đảm bảo an toàn khác

## **2. Nâng cao chỉ số ứng dụng CNTT**

- Tiếp tục quán triệt đến toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan sử dụng thường xuyên, hiệu quả các ứng dụng và phần mềm dùng chung của tỉnh như: Hệ thống thư điện tử, Hệ thống Quản lý văn bản và Điều hành công việc (QLVB&ĐHCV), Một cửa điện tử, chữ ký số, gửi nhận văn bản điện tử; đảm bảo các chỉ tiêu sau: 100% cán bộ, công chức thường xuyên sử dụng hộp thư điện tử công vụ để trao đổi công việc; trên 90% văn bản trao đổi giữa các CQNN thực hiện dưới dạng điện tử (trừ văn bản mật); 100% hồ sơ TTHC được thực hiện tại Bộ phận Một cửa điện tử liên thông.

- Cung cấp đầy đủ, đúng quy định các thông tin trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và cổng thông tin điện tử Sở.

- Đảm bảo cung cấp 100% các dịch vụ công trực tuyến của Sở đủ điều kiện lên dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.

- Tiếp tục triển khai, sử dụng có hiệu quả các phần mềm chuyên ngành như: Kế toán, quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ, quản lý người Bắc Giang ở nước ngoài, quản lý viện trợ phi chính phủ,...; Xây dựng phần mềm chung cho một số lĩnh vực của Sở.

- Tăng cường các biện pháp phổ biến, tuyên truyền, hướng dẫn người dân và doanh nghiệp tham gia sử dụng các dịch vụ công trực tuyến; quán triệt, chỉ đạo cán bộ, công chức đẩy mạnh giải quyết dịch vụ công trực tuyến cho người dân và doanh nghiệp.

- Định hướng mở rộng công dân, tổ chức tham gia một cách phù hợp vào hoạt động của Sở, tương tác với Sở để cùng tăng cường minh bạch, nâng cao chất lượng dịch vụ, cùng giải quyết vấn đề và cùng tạo ra giá trị cho xã hội.

## **3. Nâng cao chỉ số nguồn nhân lực**

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực chuyên trách CNTT: Phân đầu bố trí đủ cán bộ chuyên trách CNTT có trình độ chuyên môn đạt chuẩn theo Quy định quản lý chuyên môn, nghiệp vụ đối với đơn vị và cán bộ chuyên trách CNTT trong các cơ quan Nhà nước tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 445/2013/QĐ-UBND ngày 03/9/2013 của UBND tỉnh; hằng năm, tạo điều kiện, cử công chức chuyên trách CNTT tham gia các lớp đào tạo, tập huấn chuyên sâu về CNTT do Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức.

- Nâng cao trình độ CNTT cho cán bộ, công chức: Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kiến thức về CNTT, kỹ năng đảm bảo an toàn an ninh thông tin...

## **4. Phát triển các hệ thống thông tin nền tảng số**

- Hoàn thiện nền tảng tích hợp, chia sẻ cơ sở dữ liệu trong lĩnh vực Ngoại vụ với cơ sở dữ liệu tỉnh Bắc Giang (LGSP) đảm bảo kết nối liên thông tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh với nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của quốc gia và các Bộ, ngành, địa phương.

- Xây dựng nền tảng số hóa cơ sở dữ liệu trong lĩnh vực Ngoại vụ kết nối tỉnh Bắc Giang đảm bảo kết nối các dịch vụ số hóa với các ứng dụng quản lý, lưu trữ tài liệu số hóa, khai thác tài liệu điện tử tại các cấp, các ngành và Kho dữ liệu số dùng chung của tỉnh.

### **5. Bảo đảm công tác an toàn, an ninh thông tin mạng**

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 14/CT-TTG ngày 07/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh mạng.

- Triển khai các hoạt động giám sát, đánh giá, bảo vệ, ứng cứu các hệ thống thông tin của tỉnh theo mô hình 4 lớp, đảm bảo khả năng thích ứng một cách chủ động, linh hoạt và giảm thiểu các nguy cơ, đe dọa mất an toàn thông tin trên không gian mạng, sẵn sàng các giải pháp phòng ngừa và ứng phó khi có sự cố xảy đối với hệ thống mạng của Sở, phối hợp chặt chẽ với Sở thông tin và Truyền thông xử lý các tình huống phát sinh khi có yêu cầu.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Văn phòng Sở:**

Chủ trì tham mưu thực hiện; kiểm tra, đôn đốc các phòng trong việc triển khai thực hiện các nội dung chuyển đổi số theo từng chức năng, nhiệm vụ cụ thể. Phối hợp chặt chẽ với Sở Thông tin và Truyền thông, Bộ Ngoại giao trong việc thực hiện chuyển đổi số trong toàn ngành.

Tham mưu với lãnh đạo Sở, xây dựng kế hoạch bố trí kinh phí triển khai công tác chuyển đổi số theo quy định.

### **2. Các phòng, đơn vị thuộc Sở:**

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động phối hợp với Văn phòng Sở thực hiện tốt Kế hoạch này.

Trên đây là Kế hoạch về chuyển đổi số của Sở Ngoại vụ tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến 2030./.

#### ***Nơi nhận:***

- Sở TTTT;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở (t/h).
- Lưu: VT.

**GIÁM ĐỐC**

**Ngô Biên Cương**